

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 80/2003/TT-BTC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 13 tháng 8 năm 2003

THÔNG TƯ

Hướng dẫn tập trung, quản lý các khoản thu ngân sách nhà nước qua Kho bạc Nhà nước

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 01/2002/QH11 ngày 16/12/2002 của Quốc hội và Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Bộ Tài chính hướng dẫn việc tập trung, quản lý các khoản thu ngân sách nhà nước qua Kho bạc Nhà nước như sau:

A. Quy định chung

- Các tổ chức, cá nhân, kể cả các tổ chức, cá nhân nước ngoài hoạt động trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam có trách nhiệm và nghĩa vụ nộp đầy đủ, đúng hạn các khoản thuế, phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác vào ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.
- Cơ quan Thuế nhà nước, Hải quan, Tài chính và các cơ quan khác được Chính phủ cho phép hoặc được Bộ Tài chính uỷ quyền thu ngân sách nhà nước (gọi chung là cơ quan thu) phối hợp với Kho bạc Nhà nước tổ chức quản lý, tập trung các khoản thu ngân sách nhà nước, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, bảo đảm mọi khoản thu ngân sách nhà nước phải được tập trung đầy đủ, kịp thời vào ngân sách nhà nước.
- Toàn bộ các khoản thu ngân sách nhà nước đều phải nộp trực tiếp vào Kho bạc Nhà nước. Đối với một số khoản phí, lệ phí, thuế của các hộ kinh doanh không cố định, các hộ sản xuất kinh doanh nhỏ và một số khoản thu ngân sách nhà nước ở địa bàn mà việc nộp trực tiếp vào Kho bạc Nhà nước khó khăn, thì cơ quan thu được trực tiếp thu, sau đó định kỳ nộp vào Kho bạc Nhà nước theo quy định tại Thông tư này.

4. Mọi khoản thu ngân sách nhà nước được hạch toán bằng đồng Việt Nam, chi tiết theo niên độ ngân sách, cấp ngân sách và mục lục ngân sách nhà nước. Các khoản thu ngân sách nhà nước bằng ngoại tệ, bằng hiện vật, bằng ngày công lao động được quy đổi ra đồng Việt Nam theo tỷ giá hạch toán ngoại tệ do Bộ Tài chính quy định, hoặc giá hiện vật, giá ngày công lao động được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định để hạch toán thu ngân sách tại thời điểm phát sinh.

5. Các khoản thu ngân sách nhà nước được phân chia cho ngân sách các cấp theo đúng tỷ lệ phần trăm (%) phân chia do Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định đối với các khoản thu.

6. Các khoản thu không đúng chế độ phải được hoàn trả cho đối tượng nộp. Các khoản thu đã tập trung vào ngân sách nhà nước, nhưng được miễn giảm hoặc hoàn trả, Kho bạc Nhà nước hoàn trả cho các đối tượng nộp theo lệnh của cơ quan tài chính.

7. Quy trình, thủ tục, các hồ sơ cần thiết khi thu, nộp, miễn, giảm, hoàn trả các khoản thu ngân sách nhà nước phải được thông báo và niêm yết công khai tại cơ quan thu và Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch trực tiếp với đối tượng nộp.

B. Quy định cụ thể

I. Tổ chức thu ngân sách nhà nước

1. Lập dự toán thu quý và kế hoạch thu tháng

- Căn cứ nhiệm vụ thu cả năm được giao, số đăng ký thuế và dự kiến các khoản thu ngân sách nhà nước phát sinh trong quý, cơ quan thu lập dự toán thu ngân sách nhà nước quý thuộc phạm vi quản lý, chi tiết theo từng nội dung thu. Dự toán thu ngân sách nhà nước quý gửi cho cơ quan tài chính và Kho bạc Nhà nước đồng cấp để làm căn cứ điều hành và tổ chức công tác thu ngân sách nhà nước trước ngày 20 của tháng cuối quý trước.

- Vào ngày 20 hàng tháng, cơ quan thu lập kế hoạch thu ngân sách nhà nước tháng sau, chi tiết theo địa bàn, đối tượng (thu trực tiếp qua Kho bạc Nhà nước hoặc thu qua cơ quan thu), thời hạn nộp gửi Kho bạc Nhà nước để phối hợp tổ chức thu ngân sách.

2. Tổ chức thu ngân sách nhà nước

- Cơ quan thu ra thông báo thu ngân sách nhà nước cho các đối tượng nộp ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành. Trường hợp không cần thông báo thu (đối với các đối tượng nộp được tự khai, tự tính, tự nộp thuế và các khoản phải nộp khác), thì các tổ chức, cá nhân thực hiện nộp ngân sách nhà nước đầy đủ, kịp thời theo chế độ quy định.

- Trường hợp đến thời hạn nộp tiền theo thông báo thu hoặc thời hạn nộp theo quy định mà tổ chức, cá nhân vẫn chưa thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước (trừ trường hợp được cấp có thẩm quyền cho phép chậm nộp), căn cứ yêu cầu (bằng văn bản) của cơ quan thu, ngân hàng hoặc Kho bạc Nhà nước nơi tổ chức, cá nhân mở tài khoản tiền gửi trích số tiền phải nộp từ tài khoản của tổ chức, cá nhân đó để nộp vào ngân sách nhà nước hoặc áp dụng các biện pháp tài chính khác theo quy định của pháp luật để thu ngân sách nhà nước.

3. Phương thức thu ngân sách nhà nước

3.1. Các khoản thuế, phí, lệ phí:

3.1.1. Kho bạc Nhà nước trực tiếp thu: các khoản thuế, phí, lệ phí của các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế, cá nhân, hộ kinh doanh hoạt động thường xuyên, có địa điểm cố định, thuận lợi cho việc nộp tiền, thì phải nộp trực tiếp vào Kho bạc Nhà nước;

3.1.2. Cơ quan thu trực tiếp thu: thuế, phí, lệ phí của các hộ kinh doanh không cố định, không thường xuyên hoặc địa điểm ở xa mà việc nộp tiền trực tiếp vào Kho bạc Nhà nước có khó khăn. Cơ quan thu có trách nhiệm thu tiền mặt từ đối tượng nộp và nộp toàn bộ số tiền đã thu vào Kho bạc Nhà nước theo quy định tại điểm 5.1.2, mục I, phần B của Thông tư này;

3.1.3. Đối với các khoản thu ngân sách xã: việc tổ chức thu, nộp ngân sách xã được thực hiện theo quy định tại điểm 2.5 mục II, phần II Thông tư số 60/2003/TT-BTC ngày 23/6/2003 của Bộ Tài chính quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn.

3.2. Các khoản thu tiền phạt:

- Đối với các khoản thu tiền phạt do đối tượng nộp phạt nộp trực tiếp vào Kho bạc Nhà nước, Kho bạc Nhà nước thực hiện thu ngân sách nhà nước theo các quy định hiện hành;
- Trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử phạt trực tiếp thu tiền phạt từ đối tượng nộp, cơ quan thu có trách nhiệm nộp đầy đủ, kịp thời vào ngân sách nhà nước qua Kho bạc Nhà nước trên địa bàn theo quy định tại điểm 5.1.2 mục I phần B Thông tư này.

3.3. Các khoản vay trong nước và vay nước ngoài:

3.3.1. Các khoản vay trong nước:

- Đối với các khoản vốn huy động trong nước bằng hình thức phát hành trái phiếu Chính phủ, công trái xây dựng Tổ quốc cho ngân sách trung ương, căn cứ vào số vốn đã huy động, Kho bạc Nhà nước hạch toán vay bù đắp bội chi ngân sách trung ương;
- Đối với các khoản vốn huy động cho ngân sách cấp tỉnh để cấp phát đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng, căn cứ vào số vốn đã huy động, Kho bạc Nhà nước hạch toán thu ngân sách cấp tỉnh;
- Đối với các khoản vay trong nước khác, căn cứ giấy báo có của ngân hàng, Kho bạc Nhà nước hạch toán thu ngân sách nhà nước. Các khoản vay của ngân sách cấp nào, thì hạch toán thu ngân sách cấp đó.

3.3.2. Các khoản vay nước ngoài (phần được đưa vào cân đối ngân sách nhà nước):

- Các khoản vay bằng ngoại tệ chuyển về quỹ ngoại tệ của ngân sách nhà nước: căn cứ giấy báo có của ngân hàng, Kho bạc Nhà nước quy đổi ra đồng Việt Nam theo tỷ giá hạch toán do Bộ Tài chính quy định và hạch toán thu ngân sách trung ương (vay bù đắp bội chi);
- Trường hợp vay ngoại tệ không chuyển về quỹ ngoại tệ của ngân sách nhà nước: căn cứ lệnh ghi thu, lệnh ghi chi của Bộ Tài chính, Kho bạc Nhà nước quy đổi ra đồng Việt Nam theo tỷ giá hạch toán do Bộ Tài chính quy định và hạch toán ghi thu, ghi chi ngân sách nhà nước;

- Đối với khoản vay bằng vật tư, thiết bị, hàng hoá có giá gốc ngoại tệ: căn cứ lệnh thu của cơ quan tài chính, Kho bạc Nhà nước hạch toán thu ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm 5.3, mục I phần B Thông tư này.

3.4. Đối với các khoản thu từ quỹ dự trữ tài chính, thu bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên, thu kết dư ngân sách nhà nước, thu chuyển nguồn từ ngân sách năm trước: Kho bạc Nhà nước căn cứ quyết định của cơ quan tài chính để hạch toán thu ngân sách nhà nước.

3.5. Các khoản thu khác:

Thu từ hoạt động kinh tế của nhà nước, thu hồi tiền cho vay, hoạt động sự nghiệp, thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, tiền bán hoặc cho thuê tài sản thuộc sở hữu nhà nước, thu hoàn vốn, thu từ các khoản nộp ngân sách trong hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản, thu từ các di sản nhà nước được hưởng, viện trợ không hoàn lại, thanh lý tài sản, bán tài sản tịch thu,... việc nộp trực tiếp vào Kho bạc Nhà nước hoặc nộp qua cơ quan thu được thực hiện theo các quy định hiện hành đối với từng khoản thu.

3.6. Đối với các khoản thu ngân sách nhà nước của các tổ chức, cá nhân ở nước ngoài, Bộ Tài chính có văn bản hướng dẫn riêng.

4. Chứng từ thu ngân sách nhà nước

4.1. Giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước:

- Giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước là chứng từ thu ngân sách nhà nước do Bộ Tài chính thống nhất tổ chức phát hành, quản lý (mẫu theo phụ lục số 01, 02, 03, 04 kèm theo);

- Giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước được sử dụng đối với các đối tượng có nghĩa vụ nộp thuế và các khoản thu khác vào Kho bạc Nhà nước; cơ quan thu nộp số tiền đã thu vào Kho bạc Nhà nước;

- Giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước gồm những nội dung chủ yếu sau:

+ Tên đối tượng nộp tiền: tên tổ chức, đơn vị theo quyết định thành lập (đối với tổ chức, doanh nghiệp) hoặc họ, tên người nộp tiền (đối với hộ kinh doanh cá thể, cá nhân);